



Tuyên Quang

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH TUYÊN QUANG
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TUYÊN QUANG

NĂM THỨ 62

Số 69 (319)

24 tháng 10 năm 2026

15 tháng Chín, Bính Ngọ.

Cuối tuần

Báo điện tử:

baotuyenquang.com.vn



KỶ NIỆM 50 NĂM NGÀY PHÁT SÓNG CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH ĐẦU TIÊN (30/10/1976 - 30/10/2026)



*Cánh sóng
niềm tin*



LỄ TRAO GIẢI BÁO CHÍ TOÀN QUỐC VỀ QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN LẦN THỨ TƯ - NĂM 2026 (GIẢI DIỄN HỒNG)



KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY TỔNG TUYỂN CỬ ĐẦU TIÊN BẦU QUỐC HỘI VIỆT NAM
26/10/1946 - 26/10/2026



Nhóm tác giả Mai Đức Thông, Tăng Thị Hà, Hoàng Thị Minh Phương, Chu Thị Ngọc Bích, Ma Thị Lắm và Đồng Quyết Thắng xuất sắc giành giải B giải Diễn Hồng năm 2026.



Vườn xa trong kỷ nguyên số

■ PHƯƠNG ĐÔNG

NỮA thế kỷ qua, từ những thanh âm đầu tiên vang lên giữa muôn vàn thiếu thốn của những ngày đầu thành lập, các bản tin, chương trình phát thanh đầu tiên của Đài Phát thanh và Truyền hình Tuyên Quang đã bền bỉ đồng hành cùng từng bước chuyển mình của quê hương cách mạng. Trải qua bao thăng trầm lịch sử, từ gian khó chiến tranh, thời kỳ đổi mới cho đến môi trường truyền thông đa nền tảng hiện đại, cánh sóng phát thanh vẫn trọn vẹn sứ mệnh: Đưa tiếng nói của Đảng, chính quyền đến với Nhân dân, phản ánh hơi thở cuộc sống và lan tỏa niềm tin xã hội.

50 năm qua, với biết bao thế hệ thính giả Tuyên Quang, chiếc đài radio hay hệ thống loa truyền thanh cơ sở đã trở thành người bạn thân thiết, hiện diện tự nhiên trong đời sống thường nhật. Các chương trình phát thanh mang đến cho người dân kiến thức sản xuất, kỹ thuật chăn nuôi, thông tin phòng chống thiên tai, chăm sóc sức khỏe gia đình; đồng thời là nơi phản ánh trung thực tâm tư, nguyện vọng chính đáng từ cơ sở lên chính quyền. Qua từng bản tin, từng câu chuyện, các chương trình phát thanh đã góp phần vinh danh những tấm gương "người tốt, việc tốt", lan tỏa giá trị nhân văn và gìn giữ, phát huy bản sắc văn hóa độc đáo của các dân tộc Tuyên Quang.

Trong giai đoạn hiện nay, sự hội tụ giữa phát thanh với truyền hình, báo điện tử và các loại hình truyền thông mới đã tạo nên một cơ quan Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang đa phương tiện, hiện đại. Dù công nghệ có thay đổi, vị thế của phát thanh không bị đẩy lùi mà trái lại, được tiếp thêm sức mạnh từ sự hỗ trợ của các nền tảng kỹ thuật số.

Tức là sự thay đổi mạnh mẽ trong thói quen tiếp nhận thông tin của công chúng, các bản tin, chương trình phát thanh đã chuyển mình mạnh mẽ từ cách truyền đạt một chiều sang cung cấp thông tin có chiều sâu, tăng cường khả năng phân tích, giải thích và đối thoại. Lợi thế cốt lõi của phát thanh chính là tính thân mật của giọng nói, sức gợi kỳ diệu của âm thanh và khả năng kết nối cảm xúc sâu sắc.

Nửa thế kỷ - một chặng đường dài với biết bao tự hào. Từ những âm thanh mộc mạc ban đầu giữa gian khó đến một không gian truyền thông rộng mở, hiện đại ngày nay, công nghệ và phương thức làm báo có thể thay đổi từng ngày, nhưng giá trị cốt lõi của người làm báo phát thanh Tuyên Quang vẫn nguyên vẹn: Đó là trái tim nhiệt huyết, tâm huyết với nghề và trách nhiệm trọn vẹn với Nhân dân.

Kỷ niệm 50 năm ngày phát sóng chương trình phát thanh đầu tiên là dịp để tri ân quá khứ, vinh danh những đóng góp thầm lặng của các thế hệ đi trước, đồng thời là mốc gạch nối tiếp thêm sức mạnh để đội ngũ người làm Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang hôm nay tiếp tục giữ vững "cánh sóng niềm tin", đưa tiếng nói quê hương Tuyên Quang vươn xa hơn nữa trên hành trình phát triển cùng đất nước. ■

Nửa thế kỷ qua, phát thanh Tuyên Quang đã bền bỉ thực hiện sứ mệnh thiêng liêng, làm cầu nối ý Đảng - lòng Dân. Từ buổi đầu gian khó đến kỷ nguyên truyền thông đa nền tảng, nhiều thế hệ người làm báo phát thanh đã tận tâm, trách nhiệm, vun đắp niềm tin nơi thính giả. Tình yêu nghề và sự tin yêu của công chúng tiếp tục thôi thúc đội ngũ người làm báo đổi mới, sáng tạo, để mỗi chương trình vừa bắt nhịp thời đại, vừa giữ được sự gần gũi, ấm áp trong lòng người nghe.



Thiết bị hiện đại góp phần nâng cao chất lượng từng chương trình phát thanh.

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT THANH CỦA BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TUYÊN QUANG

- Mỗi ngày thực hiện **5** bản tin, chương trình thời sự bằng tiếng Việt; trong đó có **1** chương trình phát thanh trực tiếp. Phát sóng **2** chương trình ca nhạc, văn hóa - văn nghệ.
- Phát sóng các chương trình bằng **5** ngôn ngữ: Việt, Tày, Dao, Cao Lan và Mông.
- Từ **15** phút/chương trình, phát **3** ngày mỗi tuần, thời lượng phát sóng nay tăng lên **19** giờ **15** phút mỗi ngày.

GIEO NIỀM TIN YÊU TRÊN SÓNG

NGÀY 30-10-1976, Đài Phát thanh Hà Tuyên chính thức ra đời, mở đầu hành trình phát thanh trên địa bàn miền núi, biên giới rộng lớn. Buổi đầu thành lập, Đài chỉ có 20 cán bộ, công nhân viên, trong đó có 3 kỹ sư. Giữa điều kiện thiếu thốn, đội ngũ vừa học vừa làm để xây dựng các chương trình phát thanh. Phía sau

cánh sóng là những câu chuyện thầm lặng của sự tận hiến. Vợ chồng ông Bàn Hồng Tâm, bà Triệu Thị Hoàn - những phát thanh viên tiếng Dao đầu tiên (nay nghỉ hưu tại phường Minh Xuân) đã dành trọn tâm huyết cho từng trang biên dịch, từng lời đọc. Bà Hoàn kể: "Có những lúc vừa chăm con nhỏ, tôi vừa tranh thủ thời gian biên dịch bản tin. Bỗng có bị lỗi thì kiên nhẫn thu lại, mỗi lời đọc trên sóng đều phải cẩn trọng. Qua mỗi

bản tin, chương trình, tôi chỉ mong tiếng mẹ đẻ giúp đồng bào Dao dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, để chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước gần gũi hơn với đời sống".

Giai đoạn 1978 - 1983, mạng lưới truyền thanh được mở rộng từ tỉnh đến cơ sở, đưa thông tin đến nhiều bản làng vùng cao, biên giới. Đặc biệt, trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc (1979 - 1989), phát thanh trở thành kênh thông tin kết nối hậu phương với tuyến đầu. Từng làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới ở Xin Mần, Cựu chiến binh Trần Ngọc Cảnh, xã Thái Bình kể: "Chiếc đài VEF 206 khi ấy là tài sản vô giá của người lính chúng tôi. Giữa những ngày bom đạn, nó mang tin tức từ hậu phương, tiếp thêm sức mạnh để chúng tôi vững lòng bảo vệ từng tấc đất biên cương".

NHỊP CẦU SÓ KHÔNG BIÊN GIỚI

Từ những máy phát còn đơn sơ buổi đầu đến sóng vệ tinh và các nền tảng số, phát thanh Tuyên Quang không ngừng đổi mới để đến gần hơn với công chúng. Phương tiện truyền dẫn thay đổi, nhưng tinh thần lấy Nhân dân làm trung tâm phục vụ vẫn xuyên suốt trong mỗi bản tin, chương trình phát sóng.

Tháng 10-1991, tỉnh Hà Tuyên chia tách thành Hà Giang và Tuyên Quang. Đội ngũ phát thanh được phân về hai tỉnh, tiếp tục gây dựng hoạt động trên từng địa bàn. Tại Tuyên Quang, cùng với thời lượng phát sóng ngày càng tăng, hạ tầng truyền dẫn cũng được đầu tư, hiện đại hóa. Cột ăng-ten dây neo cao 60m được thay bằng tháp tự đứng cao 125m; các máy phát sóng ngắn, sóng trung dần nhường chỗ cho máy

Cánh
niềm

“Suốt nửa thế kỷ qua, phát thanh đã khẳng định vai trò cầu nối tin cậy giữa Đảng với Nhân dân, góp phần củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc, khơi dậy ý chí xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Sự tin yêu của Nhân dân là thước đo sâu sắc nhất cho những đóng góp của các thế hệ người làm phát thanh Tuyên Quang”

Đồng chí TRẦN MẠNH LỢI
Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

sóng tin

■ THU PHƯƠNG



Ê-kíp của Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang phối hợp sản xuất chương trình phát thanh.

phát FM, mở rộng vùng phủ sóng. Phát thanh tiếp tục hiện diện trên Internet và vệ tinh Vinasat, đưa thông tin quê hương vượt khoảng cách địa lý, đến với người nghe trong và ngoài nước.

Đặc biệt, tháng 7-2025, Hà Giang và Tuyên Quang hợp nhất, đưa đội ngũ báo chí hai địa phương trở về chung một mái nhà sau hơn ba thập kỷ chia tách. Trên không gian phục vụ rộng lớn, từ vùng căn cứ địa ATK đến dải biên cương, các chương trình phát thanh tiếp tục kết nối những cộng đồng dân cư bằng thông tin gần gũi, thiết thực.

Cùng với sự phát triển của hạ tầng, cách

làm chương trình cũng đổi mới để chủ động tìm đến công chúng. Chương trình “Chào ngày mới” phát trực tiếp trên trang Facebook của Tuyên Quang TTV, cập nhật thông tin thời tiết, giao thông, điểm báo và những vấn đề đáng chú ý vào đầu ngày. Ứng dụng TTV ON giúp thính giả nghe phát thanh trực tuyến trên điện thoại thông minh; các chương trình phát thanh trên YouTube giúp thính giả dễ dàng nghe lại vào thời điểm thuận tiện. Đặc biệt, ngày 18-6-2026, kênh Podcast trên Báo Tuyên Quang Online ra mắt, mở thêm lựa chọn tiếp nhận nội dung theo nhu cầu. Từ khung giờ quen thuộc đến

cách nghe linh hoạt, phát thanh từng bước hòa vào nhịp sống đương đại nhưng vẫn giữ sự gần gũi với công chúng.

Với chị Nguyễn Thị Nga, người con xã Trung Sơn hiện đang sống tại bang Texas (Mỹ), những phương thức tiếp nhận mới giúp chị giữ liên hệ thường xuyên với quê nhà. Chị bộc bạch: “Dù cách quê hương nửa vòng trái đất, nhưng mỗi lần nghe giọng đọc thân quen trên ứng dụng TTV ON, tôi vẫn thấy gần gũi như đang ở nhà. Nhờ sóng phát thanh, quê hương luôn hiện diện trong cuộc sống của tôi, để đi xa bao lâu vẫn thấy mình gần gũi”.

BẢN LĨNH TRÊN TỪNG CẢNH SỐNG

Suốt nửa thế kỷ qua, phát thanh Tuyên Quang đã in dấu trong từng chặng đường phát triển của quê hương, từ những ngày đầu mở sóng đến hành trình đổi mới hôm nay. Phương tiện truyền dẫn và cách làm chương trình đổi thay theo thời đại nhưng sự gần gũi với công chúng vẫn được gìn giữ vẹn nguyên qua từng bản tin, tác phẩm. Chính những chuyến đi cơ sở, sự kiên trì theo đuổi để tài và nỗ lực kể chuyện đời sống chân thực, gần gũi đã hun đúc bản lĩnh của người làm phát thanh.



Ê-kíp phát thanh tác nghiệp tại cơ sở, tìm chất liệu đời sống cho chương trình.

DIỄN ĐÀN

Giữ nhịp dòng chảy thông tin ■ THANH HÀ

TỪ những năm tháng đất nước còn chìm trong chiến tranh, nghèo khó đến thời kỳ hội nhập, phát triển mạnh mẽ, phát thanh luôn đồng hành cùng dân tộc, đưa thông tin đến với mọi tầng lớp Nhân dân. Trải qua nhiều biến động của đời sống xã hội và sự xuất hiện của các loại hình truyền thông mới, sóng phát thanh vẫn giữ vị trí riêng trong đời sống thông tin của công chúng.

Sức sống của phát thanh trước hết nằm ở tình gần gũi và khả năng tiếp cận linh hoạt. Không đòi hỏi người nghe phải tập trung vào màn hình, thông tin có thể đến với công chúng khi lao động, di chuyển hay nghỉ ngơi. Đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, phát thanh vẫn là kênh thông tin thiết thực, góp phần đưa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

đến gần hơn với người dân.

Ngày nay, sự phát triển của báo điện tử, mạng xã hội và các nền tảng số đặt ra yêu cầu để phát thanh không ngừng đổi mới cả nội dung lẫn phương thức truyền tải. Những chương trình được đầu tư về chất lượng, cách thể hiện sinh động, tăng tính tương tác và phản hồi trên nhiều nền tảng đang mở rộng khả năng tiếp cận công chúng. Từ chiếc radio quen thuộc đến điện thoại thông minh, từ chương trình phát trực tiếp đến podcast, phát thanh đang tìm đến người nghe bằng những cách thức linh hoạt hơn.

Tuy nhiên, công nghệ chỉ thực sự phát huy giá trị khi đi cùng nội dung chất lượng. Tình kịp thời, độ tin cậy, khả năng phản ánh chân thực đời sống và tiếng nói gần gũi với người dân vẫn là những yếu tố làm nên sức hấp dẫn của

phát thanh. Trong bối cảnh thông tin đa chiều, khó phân biệt thật - giả, vai trò của một kênh truyền thông chính thống, nhanh nhạy và có trách nhiệm càng trở nên cần thiết.

Xã hội càng phát triển, phương thức tiếp nhận thông tin càng đa dạng, phát thanh càng cần chủ động đổi mới để đáp ứng nhu cầu công chúng. Nhưng dù truyền tải bằng cách nào, điều quan trọng vẫn là thông tin chính xác, thiết thực và hữu ích với người nghe.

Công nghệ có thể làm thay đổi cách con người tiếp nhận thông tin, nhưng không làm mất đi giá trị của tiếng nói tin cậy. Bằng sự đổi mới bền bỉ và tinh thần phục vụ Nhân dân, sóng phát thanh sẽ tiếp tục giữ nhịp cùng dòng chảy thông tin, góp phần đưa chính sách vào cuộc sống và kết nối cộng đồng ■

GẶP GỠ - TRAO ĐỔI

Nhà báo Đồng Mạnh Hùng.

Phóng viên: Thưa nhà báo Đồng Mạnh Hùng, xuất thân là một sinh viên Khoa Ngữ văn, Đại học Sư phạm Việt Bắc (1988), cơ duyên nào đã đưa ông rẽ hướng sang lĩnh vực phát thanh - một lĩnh vực thoát nhìn có vẻ xa lạ với văn chương, để rồi gắn bó trọn đời với chiếc micro và làn sóng của Đài Tiếng nói Việt Nam?

Nhà báo Đồng Mạnh Hùng: Tôi đến với phát thanh đúng là duyên nghiệp. Năm 1988, khi còn là sinh viên Khoa Ngữ Văn, với nhiệm vụ là Bí thư Liên chi đoàn khoa, thấy cần phải có cách cung cấp thông tin cho sinh viên và đặc biệt phát huy được khả năng văn chương của các bạn, tôi đã tổ chức chương trình phát thanh do sinh viên thực hiện để cung cấp thông tin, đọc thơ, tạp văn và giới thiệu các giọng hát sinh viên. Lúc ấy còn nhiều khó khăn thiếu thốn nên chương trình phát thanh viên có tác động mạnh mẽ tới đời sống tinh thần và giáo dục tư tưởng cho sinh viên. Và cũng từ đó tôi hiểu được sức mạnh của phát thanh... Khi về công tác tại Tỉnh đoàn Hà Tuyên, tôi đã tham mưu cho Tỉnh đoàn tổ chức chương trình phát thanh viên trên Đài Phát thanh Hà Tuyên. Mỗi tháng 1 số 30 phút, chương trình phát thanh viên đã góp phần lan tỏa những hoạt động của Tỉnh đoàn đến với thanh niên toàn tỉnh... Rồi tôi có cơ hội công tác với chương trình phát thanh thiếu nhi của Đài TNVN... Từ lúc bé tôi đã say mê nghe các chương trình tin tức, văn nghệ, thiếu nhi của Đài TNVN dưới loa công cộng chính vì vậy, khi nghe tin Đài TNVN tuyển phóng viên, dù chưa có bằng báo chí tôi vẫn làm đơn thi tuyển và trúng vòng đầu... Thực ra, báo chí và văn chương tuy 2 nhưng lại là 1 vì đều dùng câu chữ, đều cần có mắt tinh tường để phát hiện vấn đề, phát hiện chi tiết... và đặc biệt mỗi bài viết, dù báo chí hay văn chương đều xuất phát từ trái tim, từ tâm của người cầm bút. Chỉ có điều, báo chí đòi hỏi người ta phải sống cùng sự thật, tìm ra sự thật đằng sau những

sự việc và kể cho công chúng bằng ngôn ngữ riêng... Với tôi, chính quá trình học Sư phạm Ngữ Văn đã giúp tôi có được cảm xúc thật và có được giọng đọc, giọng nói chuẩn để khi về Đài TNVN có thể lên sóng ngay. Mỗi khi ngồi trước micro, dù là làm chương trình thời sự thì tâm hồn nhạy cảm của người học văn lại giúp mình nói năng, dẫn dắt chương trình có hồn và hơn... và có lẽ công chúng cũng cảm nhận được điều ấy và luôn giành cho tôi những tình cảm yêu mến.

Phóng viên: Thưa ông, từ hành trình tiên phong sáng tạo format "Thời sự và âm nhạc" đến triết lý "phát thanh đồng hành" trong cuốn sách mới, ông có kinh nghiệm gì để người làm báo giữ lửa nghề và biến mình thành người đồng sáng tạo trong kỷ nguyên số và AI?"

Nhà báo Đồng Mạnh Hùng: Mỗi thời kỳ phát triển của khoa học công nghệ, sự thay đổi trong nhu cầu của công chúng lại đặt ra cho người làm báo nỗi chung và phát thanh nói riêng những yêu cầu mới. Từ lúc vào nghề phát thanh (1992), làm những chương trình đầu tiên trên chiếc máy chữ, đến lúc có máy tính, có Internet và giờ là mạng xã hội, là AI... tôi và các đồng nghiệp đã phải thay đổi mình rất nhiều. Phải thay đổi từ tư duy đến kỹ năng... Việc cập nhật kiến thức kỹ năng mới chắc chắn phải luôn thường trực vì có như vậy mới có thể đáp ứng được công việc. Với người làm báo phát thanh, từ khi viết những bài viết thô sơ, những chương trình chỉ có giọng nói... đến các sản phẩm báo chí sáng tạo với các chương trình tin tức, văn nghệ, thiếu nhi của Đài TNVN đồng hành... là cả một quá trình học hỏi, tích lũy, thử nghiệm và đúc rút. Có những lúc người làm báo cũng cảm thấy mệt mỏi, nhưng chính công chúng, thứ gì lại là người tiếp thêm cho mình động lực. Làm bất cứ điều gì, đặc biệt là làm báo nếu biết dùng đường tình yêu nghề chắc chắn nghề sẽ cho mình "lộc", đó là thành quả trong nghề nghiệp, đó là sự tin cậy của công chúng và bản thân mình cũng thấy hạnh phúc hơn.

Phóng viên: Với hơn 30 năm kinh nghiệm trong nghề, ông

Phát thanh Tuyên Quang lớn mạnh cả về tầm vóc và chất lượng

■ NGỌC HUYỀN (Thực hiện)

Là người con của Tuyên Quang, hơn 30 năm gắn bó trọn đời với chiếc micro, nhà báo Đồng Mạnh Hùng, Trưởng Ban Thư ký Biên tập Đài Tiếng nói Việt Nam luôn dành tình cảm máu thịt cho quê hương cách mạng. Nhân dịp kỷ niệm 50 năm phát sóng chương trình phát thanh Tuyên Quang, ông đã có những chia sẻ sâu sắc về hành trình giữ lửa với làn sóng, sự phát triển của phát thanh địa phương và khát vọng vươn lên trong kỷ nguyên số.



Nhà báo Đồng Mạnh Hùng, lãnh đạo Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang với nhóm tác giả đoạt giải C, Giải Búa Liêm Vàng năm 2025 thuộc loại hình phát thanh.

đánh giá thế nào về những thành tựu cũng như vai trò, vị thế của phát thanh Tuyên Quang trong bức tranh truyền thông hiện nay?

Nhà báo Đồng Mạnh Hùng: Tôi bắt tay vào nghề phát thanh với các chương trình phát thanh thanh niên rất thô sơ trên sóng Đài Phát thanh Hà Tuyên. Các anh chị phát thanh viên, kỹ thuật viên lúc đó còn thu bằng những phòng thu trong nhà tranh, vách đất. Hiện Báo và PTTH Tuyên Quang đã có cơ sở vật chất khang trang hiện đại ngang với các đài phát thanh hiện đại nhất. Nhưng điều ghi nhận là chất lượng chương trình và nội dung báo chí trên sóng phát thanh Tuyên Quang cũng ngày càng cao hơn, xứng với sự đầu tư của tỉnh và sự mong đợi của công chúng. Phát thanh Tuyên Quang đã lớn mạnh cả về tầm vóc và chất lượng, trong đó với nhiều chương trình phát thanh thời sự trực tiếp, nhiều chương trình phát thanh tiếng dân tộc, chuyên đề phản ánh sự phát triển mạnh mẽ của tỉnh trên mọi lĩnh vực, phản ánh nhiều vấn đề của tỉnh, cũng như tiếng nói của người dân... Đội ngũ phóng viên, biên tập, phát thanh viên, kỹ thuật viên hiện nay có tay nghề và kỹ năng rất cao, có tâm huyết với làn sóng. Tôi may mắn được tham gia làm giám khảo của một số giải báo chí Quốc gia, bộ ngành, Liên hoan Phát thanh toàn

quốc... nên chứng kiến sự trưởng thành vượt bậc của các nhà báo phát thanh Tuyên Quang bởi cuộc thi này Tuyên Quang cũng giành giải cao.

Phóng viên: Trong xu thế chuyển đổi số và sự bùng nổ của báo chí đa phương tiện, phát thanh Tuyên Quang cần tập trung vào những đột phá nào để vừa duy trì vị thế, vừa cạnh tranh và phát triển mạnh mẽ, thưa ông?

Nhà báo Đồng Mạnh Hùng: Đây là thời kỳ báo chí nói chung và phát thanh vừa có nhiều cơ hội nhưng cũng không ít thách thức. Phát thanh vẫn đã và đang khẳng định là loại hình báo chí thông tin nhanh, đa dạng, hấp dẫn và phù hợp rộng. Internet và chuyển đổi số đã giúp cho phát thanh có nhiều cơ hội tạo ra những sản phẩm mới, hấp dẫn hơn và tiếp cận được với nhiều đối tượng công chúng, trong đó có công chúng trẻ. Phát thanh Tuyên Quang đã và đang chuyển đổi số, tôi cho rằng cần phải đổi mới mạnh mẽ hơn nữa cả trong sản xuất nội dung và phân phối đa nền tảng. Phát thanh cũng cần cập nhật và triển khai các xu hướng mới như podcast, rồi cách sản xuất digital first, AI first... để tạo ra các sản phẩm báo chí phù hợp với nhu cầu công chúng hiện nay. Tuy nhiên, dù có sử dụng công nghệ gì thì nội dung vẫn là vẫn

đề quan trọng nhất. Vì vậy cần đầu tư để có nguồn nhân lực mạnh. Đó là những nhà báo, người dẫn chương trình, kỹ thuật viên có khả năng sáng tạo và theo được xu hướng mới của báo chí hiện nay.

Phóng viên: Sinh ra và lớn lên ở quê hương cách mạng Tuyên Quang, ông có những chia sẻ, tình cảm đặc biệt nào dành cho mảnh đất Tuyên Quang cũng như những người đồng nghiệp đang làm báo tại quê hương?

Nhà báo Đồng Mạnh Hùng: Tuyên Quang là quê hương, nơi tôi được sinh ra và lớn lên nên luôn gắn bó máu thịt. Là người con Tuyên Quang tôi luôn tự hào về mảnh đất Cách mạng và có nền văn hóa đặc sắc. Trong quá trình làm báo từ trước đến nay tôi đã có nhiều bài báo về những cố gắng vượt qua khó khăn để đổi mới của quê hương mình. Tôi chỉ mong với tầm vóc mới, diện mạo mới Tuyên Quang sẽ trở thành tỉnh phát triển mạnh của khu vực miền núi phía Bắc. Và những người làm báo Tuyên Quang đã và đang có mảnh đất tốt với nhiều đề tài phong phú chắc chắn sẽ tiếp tục gặt hái được những thành công mới đóng góp công sức của mình vào sự phát triển kinh tế xã hội của quê hương ■

ĐẤT VÀ NGƯỜI XỨ TUYÊN

“Cánh sóng” giữa mây trời

■ QUỲNH CHÁU

Đường lên
Trạm tiếp sóng
phát thanh,
truyền hình
Núi Cấm
quanh co
giữa núi rừng.

Để tiếng nói của Đảng, Nhà nước và những thông tin thiết thực trong đời sống đến với đồng bào vùng cao, có những con người ngày đêm bám trạm, bám núi, lặng lẽ giữ nhịp cho từng cánh sóng. Họ là những cán bộ, kỹ thuật viên tại Trạm tiếp sóng phát thanh Cổng Trời và Trạm tiếp sóng phát thanh, truyền hình Núi Cấm của Báo và phát thanh, truyền hình (Báo và PTTH) Tuyên Quang. Vượt qua khắc nghiệt thời tiết và sự biệt lập trên đỉnh núi cao, họ miệt mài nối dài cánh sóng, bảo đảm dòng chảy thông tin luôn thông suốt tới những bản làng xa xôi nhất.

Bên bờ cùng năm tháng

Ở độ cao khoảng 1.200m so với mực nước biển, Trạm tiếp sóng phát thanh Cổng Trời nằm lặng lẽ giữa đại ngàn Quản Bạ. Nơi đây được coi là một “tọa độ sống” chiến lược, chịu trách nhiệm tiếp nhận và chuyển tiếp các chương trình phát thanh của Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV) cũng như Báo và PTTH Tuyên Quang đến với đồng bào vùng Cao nguyên đá. Với đại đa số người nghe, hành trình của tín hiệu phát thanh vượt qua những sườn núi dốc đứng là một khái niệm vô hình. Ít ai biết rằng, đằng sau sự thông suốt của từng bản tin, từng giai điệu dân ca mỗi ngày là công việc bền bỉ, thầm lặng của những kỹ thuật viên gác trạm.

Cột phát sóng cao 75m vươn thẳng lên bầu trời, trở thành cột mốc kỹ thuật kiêu hãnh giữa núi rừng. Độ cao ấy không chỉ mang lại lợi thế về bán kính phủ sóng mà còn đi kèm với những điều kiện khắc nghiệt của thời tiết vùng cao. Mùa đông lạnh cắt da cắt thịt, mùa mưa thường xuyên xuất hiện những trận giông sét nguy hiểm. Giữa đỉnh non cao, công việc của họ mang một đặc thù đặc biệt: kết quả lao động thường chỉ được chú ý khi có sự cố xảy ra. Bởi lẽ, khi tiếng nói trên đài vang lên đều đặn, nghĩa là những người thợ sóng trên đỉnh núi đã hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo đảm đường truyền không một phút đứt quãng.

Anh Hoàng Bình Diễn, Phó Trưởng phòng Kỹ thuật Công nghệ, Báo và PTTH Tuyên Quang, phụ trách trạm chia sẻ: “Sét là một trong những nguy cơ đáng lo ngại nhất đối với trạm tiếp sóng trên đỉnh núi. Có những cú sét đánh xuống tạo ra tiếng nổ xé trời như bom dội, khiến người đang làm việc trong phòng

cũng phải giật mình. Dù hệ thống chống sét đã được đầu tư lắp đặt đồng bộ, nhưng trước sự cực đoan của thiên nhiên, các thiết bị điện tử nhẹ điện và đường nguồn vẫn luôn đứng trước nguy cơ hư hỏng nặng”.

Hiện nay, Trạm tiếp sóng Cổng Trời có 10 cán bộ, nhân viên, chia ca trực 24/24 giờ để vận hành máy móc. Những giờ trực nối tiếp nhau, những thông số kỹ thuật được ghi chép đều đặn đã tạo thành nhịp sống quen thuộc nơi đỉnh núi. Gần 15 năm với trạm, anh Nguyễn Đình Tuấn thuộc lòng từng sự thay đổi của thời tiết, thuộc từng góc máy và quen với cuộc sống xa khu dân cư. Thế nhưng, sự quen thuộc ấy không làm giảm đi những vất vả và thực tế. Sự biệt lập hiện hữu rõ nhất trong những ngày sương mù bao phủ kéo dài, trong khoảng cách địa lý với gia đình và cả những thiếu thốn sinh hoạt thường nhật. Trong đó, nước sạch là nỗi lo thường trực nhất của anh em gác trạm. Do nằm trên đỉnh núi đá khô khốc, toàn bộ nguồn nước sinh hoạt phụ thuộc vào lượng nước mưa tích trữ trong bể lắng. Những mùa khô hạn kéo dài, việc sử dụng nước phải được đóng đếm, tiết kiệm từng chậu nhỏ.

Anh Dương Ngọc Thắng, người có 24 năm gắn bó với nghề, xúc động kể: “Trạm nằm lặng lẽ trên đỉnh non cao, anh em kỹ thuật vẫn kiên trì bám trụ vì trách nhiệm đưa tiếng nói của Đảng, Nhà nước đến với Nhân dân. Những lúc rảnh rỗi sau ca trực, chúng tôi lại tranh thủ tăng gia sản xuất, nuôi gà, chăm đàn ong mật. Vừa cải thiện bữa ăn, vừa tạo thêm niềm vui. Những việc làm bình dị ấy phần nào giúp cuộc sống trên núi bớt đơn điệu, để mỗi người có thêm điểm tựa tinh thần sau những ca trực xa nhà”.



Trạm tiếp sóng phát thanh Cổng Trời nằm ở độ cao 1.200m so với mực nước biển.

Hiệu quả từ sự hy sinh thầm lặng ấy thể hiện rõ qua sự đón nhận của đồng bào các dân tộc. Ông Lý Tà Đành, dân tộc Dao (thôn Nặm Đăm, xã Quản Bạ) thuộc lòng tần số các kênh phát thanh. Hơn một năm qua, mỗi ngày 3 buổi, ông đều đặn bật đài nghe các chương trình phát thanh bằng tiếng Dao, Tày, Mông. Ông Đành phần khởi chia sẻ: “Ở đây nghe đài rất rõ. Cứ đến giờ là tôi mở đài nghe. Đài phát triển các chương trình bằng tiếng Tày, Nùng, Dao rất hay, lại chỉ cho bà con kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi để làm ăn hiệu quả, xóa đói giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới. Đặc biệt là phần dân ca, điệu nhạc dân tộc mà con rất thích”.

Tọa độ sóng trên mây

Trạm tiếp sóng phát thanh, truyền hình Núi Cấm (phường Hà Giang 1) ở độ cao 800m cũng là mắt xích quan trọng trong hệ thống truyền dẫn. Đường lên trạm không thể đi liền một mạch bằng xe cơ giới. Cán bộ kỹ thuật phải gửi xe dưới chân núi, tiếp tục leo dốc bộ khoảng 15 phút mới tới



Đồng chí Mai Đức Thông, Giám đốc Báo và PTTH Tuyên Quang thăm, động viên cán bộ, kỹ thuật viên Trạm tiếp sóng phát thanh, truyền hình Núi Cấm.

nghề khiến chúng tôi cảm động. Cả hai đều hiểu tính chất công việc: khi có lịch trực, không thể về nhà dù có việc gì; khi có sự cố, phải ở lại xử lý xong mới nghỉ. Họ cũng chia sẻ nỗi vất vả, cùng thông cảm cho những lần không thể chăm sóc con cái chu đáo, cùng nhau sắp xếp để không ai bị lỡ ca. Chị Diệp chia sẻ: “Chúng tôi hiểu nghề của nhau nhất. Vì cùng ở đây, cùng trải qua những ngày mưa gió, những đêm canh thức chờ mây tan, nên mỗi cạm trù trân trọng những gì mình đang làm”.

Nhìn lại chặng đường 50 năm kể từ ngày phát sóng chương trình phát thanh đầu tiên, sự phát triển của ngành PTTH không chỉ được ghi dấu bằng những đổi mới về nội dung và công nghệ, mà còn được vun đắp từ sự tận tụy, những giọt mồ hôi và cả những hy sinh thầm lặng của đội ngũ kỹ thuật viên tại các trạm tiếp sóng vùng cao. Thính giả có thể nhỏ giọng phát thanh viên, nhớ một bản tin quan trọng, một chương trình dân tộc yêu thích, nhưng ít ai nghĩ đến con dốc lên Núi Cấm, đến bề nước trên đỉnh Cổng Trời, đến những ca trực 24 giờ trong đêm giông. Đồng chí Đặng Lê Hải, Trưởng phòng Kỹ thuật - Công nghệ, Báo và PTTH Tuyên Quang nhận định: “Hai trạm Cổng Trời và Núi Cấm giữ vị trí then chốt trong hệ thống truyền dẫn, phát sóng của tỉnh. Với địa bàn hiểm trở, phạm vi phủ sóng rộng, đặc biệt trong các dịp lễ, Tết trách nhiệm của tổ kỹ thuật càng nặng nề hơn. Anh em trực 24/24, bất kể mưa, bão sẵn sàng sửa chữa ngay khi có trực trực”.

Trên những đỉnh non cao, những “tọa độ sống” vẫn đang ngày đêm rung lên nhịp đập thông tin, nối liền miền ngược với miền xuôi, đưa chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước thấm sâu vào đời sống đồng bào các dân tộc vùng cao ■

“Thương điệp chào Pí Noong”, “Múa tôi tiên hán”, “Kênh chào pừ nung”... Đó là những lời chào đầu tiên của phát thanh viên trong các chương trình phát thanh tiếng dân tộc Tày, Dao, Cao Lan, Mông... Mỗi ngày, khi sương sớm trên sườn núi hay khi hoàng hôn buông xuống các bản làng xa xôi, làn sóng radio của Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang lại vang lên quen thuộc, mang theo hơi thở cuộc sống, tri thức và tình yêu thương đến từng nếp nhà. Không chỉ là kênh cung cấp thông tin, phát thanh tiếng dân tộc đã trở thành sợi dây kết nối những trái tim, xóa nhòa khoảng cách giữa miền ngược và miền xuôi.

Thanh âm xóa nhòa khoảng cách

■ GIANG LAM

Nhịp cầu thông tin giữa đại ngàn

NHỚ lại những ngày đầu ra đời vào năm 1976, khi đời sống của bà con vùng sâu, vùng xa còn vô vàn khó khăn, đường sá gập ghềnh, chiếc đài cassette hay radio chạy pin chính là tài sản vô giá của mỗi gia đình. Thời ấy, thông tin đến với bản làng còn ít, bà con chủ yếu sống phụ thuộc vào nường, rẫy. Sự xuất hiện của chương trình phát thanh tiếng dân tộc như một luồng gió mới, mang ánh sáng tri thức và hơi thở thời đại đến với đồng bào các dân tộc thiểu số, góp phần quan trọng vào việc giảm nghèo thông tin nơi biên cương.

Nhớ về những năm tháng đầu tiên gắn bó với chiếc micro thu âm, bà Triệu Thị Hoàn, nữ phát thanh viên kỳ cựu đã nghỉ hưu bộc bạch trong niềm xúc động: “Ngày ấy thiếu thốn đủ bề, máy móc thô sơ, việc chuyển ngữ từ tiếng phổ thông sang tiếng dân tộc gian nan vô cùng. Thế nhưng, chỉ cần bước ra bản, nghe bà con đùa vui: “Thấy tiếng cô trên đài rồi, biết cách làm cái lúa mới rồi



Phát thanh viên tiếng dân tộc thực hiện quy trình dịch và thu âm, chuẩn bị lên sóng.

đấy!”, bao nhiêu vất vả, mệt mỏi trong phòng thu dường như tan biến hết”.

Lời tâm sự ấy đồng điệu với niềm vui mộc mạc của người nghe đài nơi vùng cao. Ông Đặng Văn Xuân, thôn Bản Pinh, xã Hùng Lợi chia sẻ: “Mở đài nghe được tiếng mình, nghe bà con hát dân ca, nghe kể chuyện rồi đến tin tức, chuyện làm ăn, chuyện xã hội ở khắp nơi

bằng tiếng mình, trong lòng vui lắm, tự hào lắm”.

Để có được những giờ phút sống trọn vẹn và ngọt ngào đến tay người nghe, phía sau phòng thu là cả một quy trình làm việc tỉ mỉ, đòi hỏi sự kiên trì và tình yêu nghề cháy bỏng. Hiện nay, Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang duy trì 7 chương trình phát thanh tiếng dân tộc mỗi ngày, phủ sóng đều đặn cả 4 thủ



Tác giả Ma Thị Lắm, đại diện Nhóm tác giả nhận giải Bạc thể loại Chương trình tiếng dân tộc tại Liên hoan Phát thanh toàn quốc lần thứ XVII - Quảng Ninh 2026 với chủ đề “Phát thanh vì Việt Nam hùng cường, thịnh vượng”.

tiếng: Tày, Mông, Dao và Cao Lan với thời lượng 30 phút mỗi chương trình. Khung giờ được bố trí khoa học, phù hợp với nhịp sống và sinh hoạt của bà con vùng cao: Tiếng Tày (2 chương trình/ngày), phát lúc 10h05 và 19h30; tiếng Dao (2 chương trình/ngày), phát lúc 13h30 và 20h00; tiếng Cao Lan (2 chương trình/ngày), phát lúc 14h30 và 22h00; tiếng Mông (1 chương trình/ngày), phát lúc 10h30.

Quy trình sản xuất đòi hỏi nhiều công sức hơn so với chương trình tiếng phổ thông. Sau khi bản tin thời sự, kinh tế, văn hóa - xã hội được các biên tập viên hoàn thiện bằng tiếng phổ thông, đội ngũ dịch và phát thanh viên mới bắt tay vào công đoạn biên dịch, thu âm. Những gương mặt, giọng đọc quen thuộc đã trở nên thân thương với khán giả miền núi nhiều năm qua có thể kể đến Kim Thị, Quốc Huy (tiếng Tày); Triệu Tâm, Đặng Duyên (tiếng Dao); Tiểu Thị Xuân, Tô Chí Vương (tiếng Cao Lan); Giảng Thị Thanh, Vàng Thị Máy (tiếng Mông).

Chia sẻ về công việc thầm lặng của mình, chị Giảng Thị Thanh, người phụ trách biên dịch và phát

thanh tiếng Mông tâm sự: “Mỗi lần vào phòng thu, đứng trước micro, tôi luôn hình dung mình đang trò chuyện trực tiếp với bà con đồng bào mình. Dịch tiếng dân tộc không thể dịch cứng nhắc theo từng câu chữ tiếng phổ thông được, mà phải chọn cách nói mộc mạc, quen thuộc. Mong muốn chuyển tải hết được thông tin thời sự kinh tế xã hội, đời sống... đến bà con một cách nhanh nhất”.

Không chỉ phục vụ công chúng trong tỉnh, đội ngũ phóng viên, biên tập viên của tòa soạn còn tích cực sản xuất, gửi tin bài cộng tác tới các cơ quan báo chí Trung ương, như chuyên mục phát thanh tiếng dân tộc trên VTV5, góp phần lan tỏa hình ảnh và thông tin của Tuyên Quang đến với khán giả cả nước. Bên bỉ qua năm tháng, các tác phẩm phát thanh tiếng dân tộc của tỉnh hàng năm đều đạt giải cao tại các kỳ Liên hoan Phát thanh toàn quốc. Tiêu biểu như tại Liên hoan Phát thanh toàn quốc lần thứ XVII - Quảng Ninh 2026 với chủ đề “Phát thanh vì Việt Nam hùng cường, thịnh vượng”, tác phẩm “Giữ hồn lành nơi Cao nguyên đá” (thể loại chương trình tiếng Mông) của nhóm

MỖI TUẦN MỘT CUỐN SÁCH

“Chị Kể Chuyện” Khúc ca trong trẻo về tuổi thơ

■ MAI LINH

“CHỊ thích những con đường, bởi vì chúng luôn khiến chúng ta tò mò muốn biết đâu là điểm kết thúc của chúng”... Câu nói nhẹ nhàng ấy như mở ra cả một chân trời hào hứng, trong trẻo của tuổi thơ. Đã bao giờ giữa dòng chảy tất bật của cuộc sống hiện đại, bạn muốn bước chậm lại, tìm về một góc bình yên để lắng nghe những rung động đầu đời nguyên sơ nhất?

Độc giả Việt Nam từ lâu đã quen thuộc với cô bé Anne Tóc Đỏ hay Emily trên hòn đảo Hoàng Tử Edward thanh bình qua ngòi bút tài hoa của nữ nhà văn Canada L. M. Montgomery. Thế nhưng, ít ai biết rằng nhân vật được bà gửi gắm nhiều tâm tư và hóa thân trọn vẹn nhất lại là Sara Stanley - người mang biệt danh “Chị Kể Chuyện”. Tác phẩm cùng tên do NXB Văn học ấn hành chính là một điểm

điểm chạm êm đềm cho những tâm hồn đang tìm kiếm sự tĩnh lặng.

Cuốn sách mở ra chuyến hành trình khi hai anh em Beverly và Felix được gửi về sống cùng gia đình chú thím tại trang trại ở đảo Hoàng Tử Edward. Nơi đây, thế giới không chỉ có thiên nhiên tươi đẹp với những hàng cây ven sam xanh ngắt hay vườn quả King ngọt lành, mà còn bừng sáng bởi sự hiện diện của “Chị Kể Chuyện” - người dẫn dắt lũ trẻ qua những cuộc phiêu lưu diệu kỳ bằng giọng kể say đắm lòng người.

Không đơn thuần là một tác phẩm dành cho thiếu nhi, qua ngòi bút lời cuốn của Montgomery, mỗi chương sách là một nốt nhạc trong bản giao hưởng của tình thân, tình bạn và những bài học nhân văn sâu sắc. Đó là bài học về ỉn ỉu, sự bao dung, sự gắn kết gia

đình và trên hết là sức mạnh của trí tưởng tượng nuôi dưỡng tâm hồn. Lật giở từng trang mực lục, từ “Ngôi nhà của cha”, “Nữ hoàng trái tim” cho đến “Những cuốn sổ ghi chép giấc mơ”, người đọc như được sống lại quãng đời thơ ấu đẹp đẽ nhất, nơi những điều giản dị quanh ta bỗng hóa thành phép màu.

Dành cho mọi lứa tuổi, “Chị Kể Chuyện” đặc biệt chạm đến sâu thẳm trái tim những ai còn giữ lại sự trong trẻo, yêu mến văn học kinh điển và khát khao tìm về một khoảng trời trọn vẹn yêu thương. Giữa nhịp sống hối hả, việc gác lại bộn bề để cùng con trẻ dạo bước qua từng trang sách của L. M. Montgomery, lắng nghe tiếng lòng của tuổi thơ chính là một trải nghiệm vô cùng quý giá cho mỗi gia đình trong ngày nghỉ cuối tuần ■



Cuốn sách

tác giả: Mai Ngọc Quỳnh, Ma Thị Lắm, Hoàng Thị Minh Phương, Chu Thị Ngọc Bích, Vàng Thị Máy, Giàng Thị Thanh, Đồng Quyết Thắng đã xuất sắc giành giải Bạc, khẳng định vị thế chuyên môn và tâm huyết của những người làm báo nói nơi đây.

Gắn kết nguồn sức mạnh mềm

Trong môi trường truyền thông hiện đại ngày nay, khi tiếng nói của dân tộc mình cất lên trên sóng phát thanh, đồng bào cảm nhận rõ bản thân mình có một chỗ đứng bình đẳng, tiếng nói của mình được trân trọng. Nghe radio bằng tiếng mẹ đẻ đã trở thành sợi dây vô hình kết nối những trái tim, nuôi dưỡng niềm tự hào và tình yêu đối với ngôn ngữ, văn hóa dân tộc cho nhiều thế hệ người thiếu số.

Không khó để bắt gặp trên sóng phát thanh những phóng sự về tập tục cưới hỏi của người Dao, các lễ hội truyền thống, những điệu dân ca Soọng cô, tiếng khèn Mông hay những câu chuyện làm ăn, mùa màng nơi buôn bán... Các câu chuyện được kể lại một cách sinh động, gần gũi qua làn sóng phát thanh không chỉ để nghe, mà còn để nhớ, để yêu và để tự hào. Bà con thấy mình trong đó, được thấu hiểu và đồng hành; thấy văn hóa của mình không bị lãng quên, mà đang được trân trọng, tôn vinh và hòa nhập cùng dòng chảy chung của văn hóa dân tộc Việt Nam.

Khẳng định định hướng phát triển và sứ mệnh của dòng chảy truyền thông dân tộc trong giai đoạn mới, đồng chí Tăng Thị Hà, Phó Giám đốc Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang chia sẻ: “Chương trình phát thanh tiếng dân tộc luôn được Đảng bộ và lãnh đạo cơ quan xác định là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, là cầu nối nói đại niểm tin của Nhân dân với Đảng và Nhà nước. Trong bối cảnh đổi mới và chuyển đổi số báo chí hiện nay, cơ quan không ngừng đầu tư nâng cao chất lượng nội dung, đổi mới phương thức truyền tải và đào tạo đội ngũ cán bộ, biên dịch viên tinh thông nghiệp vụ. Mục tiêu lớn nhất là làm sao để làn sóng phát thanh tiếng dân tộc không chỉ giữ vững bản sắc truyền thống mà còn tiếp cận gần hơn, nhanh hơn và hiệu quả hơn tới đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số”.

Sức mạnh mềm ấy đã thực sự tham gia hiệu quả vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, nâng cao dân trí và bảo tồn văn hóa đặc sắc. Bên cạnh đó, truyền thông dân tộc đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc tuyên truyền, đưa đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước đi vào cuộc sống, gây dựng và bồi đắp niềm tin vững chắc trong lòng Nhân dân.

Trải qua nhiều thập kỷ, các thế hệ cán bộ, biên dịch viên, kỹ thuật viên, dẫn chương trình của Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang không ngừng nỗ lực, sáng tạo, ngày càng khẳng định vị trí quan trọng trong hệ thống truyền thông. Làn sóng phát thanh tiếng dân tộc vẫn đang ngày càng cất lên bền bỉ giữa ngàn xanh, mang theo hơi ấm, sự thấu hiểu và sẻ chia, tiếp tục hành trình xóa nhòa mọi khoảng cách ■



h Chị Kể Chuyện của tác giả nhà văn
Canada L. M. Montgomery.

Nhà báo Chu Thái Tinh và cánh sóng trên công trời

■ BIỆN LUẬN



▲ Dù đã ngoài 90 tuổi, nhà báo Chu Thái Tinh vẫn thường xuyên đọc Báo Tuyên Quang để nắm bắt thông tin.

Giám đốc Báo và phát thanh truyền hình
Tuyên Quang Mai Đức Thông thăm, tặng quà nhà báo
lão thành Chu Thái Tinh.

Giữa ngút ngàn đá xám và sương giăng của dải đất biên cương, có một thời, những giọt mồ hôi của người làm báo phát thanh đã rơi trên từng dốc núi để nối liền ý Đảng với nhịp đập vùng cao. Trong hành trình ấy, có một nhà báo lão thành vẫn vẹn nguyên những kỷ ức nghề, đó là nhà báo Chu Thái Tinh, nguyên Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh Hà Tuyên và Hà Giang (cũ).



Dấu chân qua miền đá nhọc nhằn

KHÔNG dễ để thế hệ làm báo trẻ hôm nay hình dung hết những gian nan của người đi mở sóng nơi cực Bắc Tổ quốc trong những năm 60 - 70 của thế kỷ trước. Tiếp chúng tôi trong căn nhà được màu thời gian ố ỉm 22, phường Hà Giang 2, nhà báo lão thành Chu Thái Tinh, dù đã 92 tuổi, thời gian phủ bạc lên mái tóc, nhưng khi nhắc về những ngày đầu làm báo, ánh mắt người từng kinh qua nhiều cương vị công tác từ phóng viên, Ủy viên Ban Biên tập Báo Hà Tuyên, Giám đốc Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Tuyên, Hà Giang (cũ), vẫn ánh lên niềm tự hào. Những câu chuyện tưởng đã lùi xa hơn nửa thế kỷ bỗng hiện về vẹn nguyên, từ căn phòng làm việc đơn sơ đến những chuyến đi cơ sở gian nan, từ chiếc máy ảnh cũ đến những cuốn băng ghi âm mang tin tức lên miền núi.

Lật lại từng trang ký ức, ông bồi hồi nhớ về những ngày đầu thành lập Báo và Đài Truyền thanh Hà Giang. Khi ấy, tòa soạn chỉ vốn vẹn 8 người, dụng cụ tác nghiệp cực kỳ thiếu thốn với chiếc máy ảnh Fec2 và chiếc máy phóng ảnh tự chế. Muốn có một tấm ảnh in báo, phóng viên phải chụp, rửa, rồi gửi bưu điện về tận Hà Nội làm ảnh kèm mối chuyển ngược về Hà Giang. Giữa thiếu thốn trăm bề, phương tiện giao thông hiếm hoi, mỗi tuần chỉ có một chuyến xe đi vùng cao. Chiếc “giấy ưu tiên” do Ty Giáo thông cấp khi ấy là tấm “bùa hộ mệnh” để anh em bám xe tải, hoặc bên bi đi bộ hàng chục cây số đường rừng vượt dốc Đồng Văn, Mèo Vạc, Xin Mần, Hoàng Su Phì.

Trong hoàn cảnh ấy, đưa thông tin đến với đồng bào bằng phát thanh lại có một cách thức riêng. Địa hình núi cao chia cắt khiến sóng phát thanh của tỉnh chưa thể phủ tới nhiều vùng sâu, vùng xa. Những nơi chưa bắt được sóng, phóng viên phải ghi nội dung vào băng, mang đến các loa truyền thanh xã để phát cho bà con nghe. Tin tức vì thế không chỉ nằm trên trang giấy hay trong phòng thu, mà còn theo chân người làm báo vượt qua những cung đường gian khó để đến với người dân.

“Phát thanh ngày ấy không thể phủ

sóng rộng khắp như bây giờ. Chúng tôi phải ghi âm vào băng, rồi đem băng đến các điểm truyền thanh xã. Đường đi rất xa, phương tiện không có, nhưng nghĩ đến việc bà con đang mong tin tức, anh em lại cố gắng”, ông Tinh nhớ lại.

Đó là những chuyến đi không có nhiều tiện nghi, không có thiết bị hiện đại hỗ trợ. Người làm báo phải tự tìm đường, tự thu thập thông tin, chất lọc nội dung rồi chuyển tải bằng giọng đọc gần gũi, dễ nghe. Mỗi bản tin về sản xuất nông nghiệp, hoạt động hợp tác xã, đời sống văn hóa, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước hay nhiệm vụ bảo vệ biên giới đều phải được cân nhắc để phù hợp với người nghe là đồng bào dân tộc thiểu số.

Với ông Tinh, làm phát thanh ở miền núi không chỉ cần kỹ năng nghề nghiệp mà còn phải hiểu địa bàn, phong tục, tập quán và cách tiếp nhận thông tin của đồng bào. Muốn tin đến được với người nghe, người làm báo phải biết nói điều bà con cần, diễn đạt sao cho dễ hiểu, dễ nhớ, gần với công việc và cuộc sống hằng ngày.

Những người làm báo thuộc ấy phần lớn trưởng thành từ thực tiễn. Ngoài một số ít được đào tạo chuyên ngành, nhiều cán bộ, phóng viên vốn là giáo viên hoặc làm công tác khác chuyển sang. Vừa làm, họ vừa học hỏi đồng nghiệp, rèn từng câu chữ, tích lũy kinh nghiệm qua mỗi chuyến đi.

Hơn bốn mươi năm công tác, trong đó phần lớn thời gian gắn bó với báo chí, phát thanh, truyền hình của tỉnh, ông Tinh hiểu rằng giá trị của nghề không chỉ nằm ở những trang báo hay chương trình được phát sóng, mà còn ở trách nhiệm với công chúng. Những bước chân vượt núi nếm mưa đã giúp ông và đồng nghiệp hiểu sâu hơn đời sống vùng cao, để mỗi cánh sóng thông tin chuyển tải không xa rời thực tế, mỗi câu chuyện đều mang hơi thở của bản làng.

Tiếng loa bản xa

Giữa mênh mông núi đá, tiếng loa phát thanh vang lên mỗi sáng, chiều không chỉ là nguồn thông tin quý, mà là hơi thở, là ánh sáng văn hóa, là sợi dây nối liền lòng Dân biên cương với Đảng

và Nhà nước. Tiếng sóng phát thanh mang theo những chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hướng dẫn cách làm ăn, chuyện giữ gìn bản sắc văn hóa, giữ cột mốc biên giới và cả những chương trình văn hóa, văn nghệ đậm đà bản sắc.

Nhà báo Chu Thái Tinh nhớ lại: “Bà con rất quý phóng viên và vui khi được nghe tin tức. Niềm vui ấy càng khiến những người làm phát thanh có thêm động lực vượt qua trở ngại. Từ chiếc loa phát ra giữa bản, những thông tin tưởng xa xôi dần trở nên gần gũi, giúp bà con hiểu thêm việc chung của địa phương và những điều đang diễn ra trên quê hương, đất nước”.

Nói về niềm vui ngày có sóng phát thanh về bản, ông Giàng Mí Lùng, 85 tuổi, thôn Sủa Pả, xã Phố Bàng nhớ lại: “Ngày xưa không biết tin tức đâu. Ngày nào có thông tin trên loa phát thanh thì hầu như cả bản ngồi nghe. Các nhà báo vất vả vượt núi về với Dân, Dân quý như người nhà”.

Đánh giá về giá trị lịch sử và sức sống của dòng chảy phát thanh, Bí thư Đảng ủy xã Lũng Cú Dương Ngọc Đức chia sẻ: “Hệ thống truyền thanh cơ sở có vai trò quan trọng trong việc chuyển tải chủ trương, chính sách và thông tin thiết thực đến người dân; giúp nâng cao dân trí, góp phần quan trọng giữ vững an ninh trật tự, củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc nơi biên giới. Những chuyến đi mở đường đưa sóng về bản của thế hệ nhà báo lão thành Chu Thái Tinh đã tạo tiền đề vững chắc cho hệ thống truyền thông cơ sở hôm nay”.

Ngày nay, dù phương tiện tác nghiệp, phương thức chuyển tải phát thanh có nhiều thay đổi, nhưng trong ký ức của nhà báo Chu Thái Tinh, những chuyến vượt núi đưa sóng phát thanh về bản là những tháng năm vất vả nhưng đầy ý nghĩa. Còn với những thế hệ làm báo hôm nay, đó không chỉ là câu chuyện của một thời gian khó, mà còn là lời nhắc về trách nhiệm, lòng tận tụy và tình yêu nghề, những giá trị đã giúp tiếng nói của báo chí vượt qua núi cao, đến với từng bản làng và ở lại lâu hơn trong lòng công chúng ■

Tự hào nghề phát thanh

Nửa thế kỷ đã đi qua kể từ ngày chương trình phát thanh đầu tiên vang lên trên sóng phát thanh Hà Tuyên (nay là Tuyên Quang). Năm mươi năm - một hành trình bền bỉ của những người làm báo nói, lặng thầm đưa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến với Nhân dân; phản ánh nhịp sống quê hương, lan tỏa những giá trị tốt đẹp và kết nối trái tim bằng âm thanh. Dấu phương thức truyền thông không ngừng đổi thay, tình yêu nghề, trách nhiệm với công chúng và niềm tự hào được cống hiến vẫn luôn là mạch nguồn tiếp nối của những người làm phát thanh Tuyên Quang hôm nay. Báo Tuyên Quang Cuối tuần trân trọng giới thiệu chùm ý kiến của những người làm phát thanh trên mảnh đất giàu truyền thống cách mạng.

Bà **TRẦN THỊ NGỌC**, nguyên Trưởng phòng Phát thanh - Truyền hình tiếng dân tộc

Đưa tiếng nói của Đảng đến với bà con



Gần bó với nghề báo nói từ năm 1984 tại Đài Phát thanh huyện Chiêm Hóa, rồi về Đài PT-TH tỉnh làm việc ở Phòng Thời sự, đến năm 2013 tôi đảm nhiệm vai trò Trưởng phòng Phát thanh - Truyền hình tiếng dân tộc cho tới khi nghỉ hưu. Suốt hành trình ấy, mảng phát thanh đã trở thành một phần máu thịt trong cuộc đời tôi. Hơn nửa thế kỷ qua, dù ở cấp huyện hay cấp tỉnh, trong điều kiện gian khó hay hiện đại, những người làm báo nói luôn giữ vững một tâm nguyên: đưa tiếng nói của Đảng đến với bà con. Trải qua những năm tháng lặn lội suốt băng rừng thu thanh tiếng nói đồng bào, niềm vui lớn nhất của chúng tôi là thấy cánh sóng thực sự trở thành chỗ dựa tinh thần của Nhân dân. Nay theo dõi thế hệ trẻ tiếp nối truyền thống bằng công nghệ số hiện đại, tôi tin rằng “cánh sóng niềm tin” của Tuyên Quang sẽ còn vươn xa hơn nữa.

Phát thanh viên **TRIỆU THỊ XUÂN**, Phòng Thư ký - Biên tập

Giữ hồn dân tộc trên sóng phát thanh



Nhìn lại dấu mốc 50 năm kể từ chương trình phát thanh đầu tiên, tôi xúc động khi tiếng Cao Lan hòa vào thanh âm chung của phát thanh Tuyên Quang. Suốt 16 năm gắn bó với nghề, tôi luôn trân trọng cơ duyên trở thành phát thanh viên tiếng Cao Lan đầu tiên của cơ quan. Với tôi, mỗi lần cất tiếng trước micro là một lần được trò chuyện với đồng bào bằng ngôn ngữ thân thuộc, góp phần gìn giữ tiếng mẹ đẻ và bản sắc văn hóa Cao Lan.

Tiếng Việt vốn phong phú và giàu sắc thái, có những cách diễn đạt rất khó tìm được từ tương ứng trong tiếng Cao Lan. Bởi vậy, trước khi biên dịch, tôi thường đọc kỹ từng câu chữ để hiểu thông điệp, rồi chọn lọc những từ ngữ vừa đảm bảo sự chính xác nhưng vẫn mộc mạc, gần gũi với đồng bào. Tôi mong mỗi bản tin phát trên sóng không chỉ truyền tải trọn vẹn chủ trương, chính sách, mà còn thực sự hữu ích với đời sống để đồng bào nghe dễ hiểu, dễ nhớ và áp dụng được vào thực tiễn.

Ông **NGUYỄN THÀNH TÂM**, nguyên Phó Trưởng phòng Kế hoạch, Đài Phát thanh - Truyền hình Hà Giang

Thâm lặng giữ sóng



NĂM 1976, tôi nhận công tác tại Đài Phát thanh Hà Tuyên, sau đó được cử lên Đài Truyền thanh huyện Đồng Văn. Công việc của tôi là trực máy, chuẩn bị thiết bị để tiếp sóng Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Phát thanh Hà Tuyên và Đài địa phương.

Gần bó với máy móc, tôi hiểu rằng công sức của người làm nội dung cần được nối tiếp bằng sự cẩn trọng của người làm kỹ thuật. Một chương trình được chuẩn bị chu đáo phải đến với bà con đúng giờ, rõ tiếng thì mới trọn vẹn ý nghĩa. Vì thế, mỗi ca trực đều đòi hỏi sự tập trung, từ chuẩn bị máy đến theo dõi quá trình phát sóng.

Phía sau những thao tác quen thuộc ấy là trách nhiệm với từng chương trình, từng người nghe.

Nhìn lại chặng đường 50 năm kể từ ngày Đài Phát thanh Hà Tuyên phát sóng chương trình đầu tiên, tôi càng hiểu hành trình ấy được vun đắp từ sự tận tụy của nhiều thế hệ. Trong đó có những người lặng lẽ bên máy, góp sức để mỗi chương trình đến được với bà con. Sau này, trải qua nhiều vị trí công tác, tôi vẫn mang theo bài học từ những ca trực đầu tiên: Ở cương vị nào cũng phải tận tâm, cẩn trọng bởi chất lượng công việc chung bắt đầu từ trách nhiệm của từng người.

Nhà báo **HOÀNG THỊ MINH PHƯƠNG**, Phó Trưởng phòng Điện tử, Phát thanh và Nội dung số

Chuyển mình trong thời đại số



Hơn ai hết, những người làm phát thanh chúng tôi hiểu rằng, trong thời đại công nghệ số bùng nổ, công chúng có nhiều lựa chọn để tiếp cận thông tin. Nhưng lợi thế lớn nhất của phát thanh - điều mà không nền tảng nào có thể thay thế được chính là sự gần gũi, tính chân thật của âm thanh hiện trường và sức truyền cảm sâu sắc từ giọng nói. Để “cánh sóng” tiếp tục vươn xa, chúng tôi không cho phép mình dừng lại ở cách làm truyền thống. Đội ngũ làm phát thanh đang chuyển mình mạnh mẽ: mỗi đề tài không chỉ phát sóng trên tần số radio quen thuộc mà còn được phát triển thành các sản phẩm podcast trên các nền tảng số. Dù công nghệ

hay phương thức truyền tải có thay đổi thế nào, thì cái tâm của người làm báo, tính chính xác, sự thấu hiểu và trách nhiệm với thính giả vùng cao vẫn luôn là giá trị cốt lõi mà chúng tôi trân trọng, giữ gìn.

Kỹ thuật viên **PHAN THỊ CHINH**, Trạm tiếp sóng phát thanh, truyền hình Núi Cấm, phường Hà Giang 1

Giữ mạch sóng thông suốt



TRẠM tiếp sóng phát thanh, truyền hình Núi Cấm với độ cao khoảng 800m so với mực nước biển, ô tô, xe máy chỉ có thể lên đến khoảng 2/3 quãng đường, còn lại cán bộ, nhân viên phải gửi xe lại để leo bộ một quãng đường, người khỏe leo khoảng 15 phút mới tới trạm phát. Tại đây trên độ cao lớn, có cột phát sóng cao khoảng 40m và cũng là nơi thường xuyên ghi nhận những cú sét đánh trong mùa mưa bão.

Sinh sống và làm việc ở điều kiện khó khăn này nên công việc đòi hỏi mọi người phải luôn cẩn trọng và chủ động. Nhưng mỗi khi thấy dải sóng ổn định, thông tin được truyền tải kịp thời đến với bà con, anh chị em trong trạm lại thấy rất vui và yên tâm.

Chính niềm vui với nghề và sự tin tưởng của người dân là động lực để chúng tôi gắn bó, cố gắng giữ vững mạch sóng thông suốt trong mọi hoàn cảnh.

Vừa là phóng viên, biên tập viên, phát thanh viên, vừa kiêm nhiệm kỹ thuật viên vận hành máy móc và quản trị nền tảng số - đó là chân dung của những cán bộ truyền thanh cơ sở tại Tuyên Quang. Bằng tình yêu nghề và tinh thần trách nhiệm, những “người gác sóng” thầm lặng ấy vẫn đang ngày đêm nối dõi cánh sóng, đưa hơi thở cuộc sống và chủ trương, chính sách thấm vào cuộc sống đồng bào các dân tộc.



Chị La Thị Vinh, cán bộ Trung tâm Dịch vụ công xã Sùng Máng đang thực hiện các bản tin phát thanh (ảnh trái). Cán bộ Trung tâm Dịch vụ công xã Hồng Thái tác nghiệp (ảnh phải).

Phía sau tiếng loa truyền thanh cơ sở

Chuyện nghề “bach nghệ”

Ông Nguyễn Đức Thành đã có gần nửa đời người gắn bó với công việc truyền thanh. Trong câu chuyện chậm rãi của người cán bộ quốc thuộc ấy, ngày làm việc luôn bắt đầu khi đồng hồ điểm 4 giờ 45 phút sáng. Giữa cái lạnh se sắt và tĩnh lặng nơi vùng cao biên giới huyện Xín Mần cũ - nay là xã Xín Mần, tỉnh Tuyên Quang, ông Thành thoăn thoắt bước vào phòng máy. Tiếng lách cách của công tắc nguồn, tiếng rì rì rất khẽ của bộ khuếch đại âm thanh trước khi nhạc hiệu quen thuộc vang lên giữa các sườn núi cũng là lúc một guồng quay hồi hải của ngày làm việc mới bắt đầu.

Truyền thanh cơ sở ở một tỉnh miền núi địa hình chia cắt như Tuyên Quang là một nghề đặc biệt - nghề của những con người “bach nghệ”. Ở cấp xã, thôn bản, không có sự phân vai rạch ròi giữa người viết tin, người đọc bản tin hay kỹ thuật viên. Một cán bộ Đài Truyền thanh kiêm nhiệm tất cả: vừa là phóng viên lăn lộn hiện trường từ bản xa đến ruộng bậc thang, vừa là biên tập viên gọt giữa câu chữ, là phát thanh viên trước micro, lại vừa là người thợ kỹ thuật cặm cụi một tuần đoạn dây, chỉnh từng cùm loa.

Ông Thành bồi hồi chia sẻ, chiếc điện thoại của ông gần như chưa bao giờ được phép tắt nguồn. Nó hoạt động 24/24 giờ như một “tổng đài dân sinh” của xã vùng cao. Những cuộc gọi đến không chỉ là lịch họp thôn, thông báo khẩn phòng chống rét đậm, rét hại hay lũ quét của chính quyền phục vụ tuyên truyền, mà còn chất chứa biết bao chuyện đời thường của bà con lối xóm. Có hôm, điện thoại đổ chuông vì một người dân ở cụm dân cư trung tâm đề nghị giám sát âm lượng cùm loa đầu



Cán bộ Trạm tiếp sóng phát thanh Cổng Trời kiểm tra thiết bị truyền dẫn.

bản để cháu nhỏ đang ngủ không bị giật mình, hay nhà đang có người ốm cần yên tĩnh. Nhưng chỉ ít phút sau, ở một điểm bản khác nằm chênh vênh bên sườn đồi, bà con lại gọi báo loa phát nhỏ quá, tiếng gió rừng thổi át mất tiếng người đọc nên không nghe rõ lịch tiêm chủng hay hướng dẫn kỹ thuật ủ chua thức ăn cho trâu bò mùa đông.

Mỗi thôn bản lại có một địa hình khác nhau, nên chỉ riêng chuyện căn chỉnh âm lượng sao cho “vừa lòng bản trên, hợp ý xóm dưới” đã là cả một nghệ thuật ứng xử và sự tận tụy không ngừng nghỉ. Những ngày mưa rừng xối xà hay giông lốc làm đứt dây dẫn, ngắt nguồn điện, ông Thành lại cùng đồng nghiệp ở xã lân cận lăn lộn vượt qua những cung đường đồi núi trơn trượt để kiểm tra từng cùm loa, nối lại mạch thông tin được bị đứt quãng. Đôi bàn tay vốn quen cầm bút, bấm máy ảnh, nay lại thành thạo việc kiểm tra thiết bị, xử lý sự cố đường truyền giữa những giờ đại ngàn.

Chuyến minh trong thời đại số

Trong bức tranh đa sắc màu của phát thanh Tuyên Quang hôm nay, không thể không nhắc tới những “sứ giả ngôn ngữ” - đội ngũ cán bộ và cộng tác viên phát thanh tiếng dân tộc. Tiếp nối truyền thống từ những thế hệ đi trước, hiện nay tại Báo và phát thanh, truyền hình Tuyên Quang, bên cạnh đội ngũ kỹ thuật viên sản xuất chương trình cần mẫn, còn có giọng đọc tiếng Mông trầm ấm, giàu âm sắc của Vàng Thị Máy, Giàng Thị Thanh vang lên giữa những sườn núi đá mờ sương; là thanh âm tiếng Tây mộc mạc, gần gũi như lời trò chuyện bên bếp lửa nhà sàn của Ma Thị Em, Ma Thị Dự; là tiếng Dao truyền cảm của Đặng Thị Duyên hay tiếng Cao Lan mượt mà, sâu lắng của Tổ Chí Vương, Tiêu Thị Xuân. Đối với đồng bào ở các thôn bản xa xôi, khi nghe chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chuyện xây dựng nông thôn mới hay cách

trồng cam, trồng chè Shan tuyết, phòng dịch cho đàn gia súc bằng chính tiếng mẹ đẻ của mình, mọi khoảng cách dường như bị xóa nhòa. Để có được một bản tin phát thanh tiếng dân tộc trôi chảy ấy, các anh chị đã trăn trở dịch thuật từng thuật ngữ sao cho sát nghĩa nhất với đời sống văn hóa và cách nghĩ mộc mạc của đồng bào mình.

Thời gian trôi đi, sau cuộc sắp xếp đơn vị hành chính và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, những chiếc loa nhen truyền thống nơi đầu thôn giờ đây đang dần sánh bước cùng công nghệ truyền thanh thông minh thế hệ mới. Không chỉ vượt qua rào cản của địa hình hiểm trở, tại các xã mới sau sáp nhập của Tuyên Quang, người làm công tác truyền thanh còn phải đối mặt với áp lực từ quy mô địa bàn rộng lớn, khối lượng công việc khổng lồ và yêu cầu cấp thiết của cuộc cách mạng chuyển đổi số.

Câu chuyện của anh Đặng Quang Chí - một cán bộ được điều động từ huyện Na Hang cũ về phụ trách công tác tại Trung tâm Dịch vụ công xã Hồng Thái (sáp nhập từ 3 xã Hồng Thái, Đà Vị, Sơn Phú với 12 thôn) là một lát cắt điển hình cho sự chuyển mình ấy. Anh Chí kể, những ngày đầu về nhận nhiệm vụ tại xã mới, khó khăn chồng chất trên vai người cán bộ. Trước mắt anh là một hệ thống truyền thanh đồ sộ nhưng “nửa cũ nửa mới” với gần 50 cùm loa trải dài khắp thôn xóm. Làm sao để tích hợp, vận hành đồng bộ các công nghệ khác nhau trên một địa bàn rộng lớn để không một xóm nhỏ nào bị “trắng” thông tin là bài toán không hề đơn giản đối với một cán bộ vốn chỉ quen viết lách, chưa từng qua đào tạo chuyên sâu về kỹ thuật.

Có những buổi chiều muộn, khi trụ sở UBND xã đã vắng người, anh Chí vẫn một mình nán lại bên máy phát, trực tiếp bật sóng và kiên nhẫn ngồi chờ cho đến khi chương trình phát xong, kiểm tra tín hiệu các thôn báo về ổn định mới yên tâm khóa cửa trở về với gia đình. Anh Chí bảo, để những bản tin phát thanh vấn đề dân sinh sống với chất lượng âm thanh trong trẻo nhất, nhiều cán bộ phải tận dụng chính những phòng họp kín của xã vào giờ nghỉ trưa hoặc cuối giờ chiều để làm “phòng thu dã chiến” nhằm tránh tạp âm. Trong không gian yên tĩnh tạm bợ ấy, họ tự đọc, tự thu âm, rồi mày mò cắt ghép, xử lý âm thanh bằng phần mềm chuyên dụng.

Gần 26 năm gắn bó với công việc phát thanh, chị La Thị Vinh, nguyên cán bộ Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Du lịch huyện Mèo Vạc, sau sáp nhập chị Vinh chuyển về Trung tâm Dịch vụ công xã Sùng Máng. Chị cho biết, ở các xã vùng sâu vùng xa, thói quen tiếp nhận thông tin của người dân đang dịch chuyển mạnh mẽ, người làm phát thanh cơ sở cũng phải tự “nâng cấp” thành những nhà báo đa phương tiện. Hình ảnh chị Vinh cùng đồng nghiệp cầm máy quay, máy ảnh giữa cái nắng chói chang trên sân vận động xã trong Ngày hội Văn hóa thể thao các dân tộc, hay tại các buổi lễ phát động làm đường bê tông nông thôn thật không hiếm. Từ những người trước đây chủ yếu thu thập tư liệu viết tin văn bản, nay họ đã thành thạo việc quay phim, dựng video, thiết kế infographic và trực tiếp quản trị trang Fanpage thông tin của xã để đưa tin tức tiếp cận nhanh nhất tới giới trẻ và người dân sử dụng điện thoại thông minh.

Giữa muôn vàn luồng thông tin xô bồ của thời đại số, tiếng loa truyền thanh mới sớm mai thức dậy hay mỗi buổi chiều tà khi khói bếp vương trên mái nhà sàn vẫn là thanh âm chính thống, tin cậy và ấm áp nhất đối với người dân. Niềm hạnh phúc lớn nhất với người làm phát thanh rất giản dị là khi thấy bà con kịp thời thu hoạch mùa màng trước cơn bão lũ, là những thôn bản đạt mỗi từng ngày nhờ nắm bắt nhanh chủ trương, chính sách, để mỗi cánh sóng, mỗi tiếng loa cơ sở mãi là nhịp cầu bền chặt kết nối ý Đảng với lòng Dân nơi mảnh đất quê hương cách mạng.

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI



Mỗi năm cỏ tranh được định lượng bằng tay người thợ trước khi bện gọi là một vát.

Một tầng sâu văn hóa

“**Đ**ỀU như vát tranh” vốn dĩ mang một tầng sâu văn hóa rất đẹp về đời sống làng quê Việt Nam xưa. “Vát tranh” là một công đoạn trong kỹ thuật xây dựng nhà dân gian.

Thời đó chưa có các vật liệu xây dựng hiện đại như ngày nay. Ông cha ta dùng cỏ tranh là vật liệu vô cùng phổ biến để làm mái nhà, vách nhà che nắng che mưa. Tuy nhiên, không phải cứ gom cỏ lại rồi ném lên mái là xong. Để có một mái nhà bền bỉ (có thể chịu nắng mưa từ 10 đến 20 năm), người thợ bắt buộc phải qua công đoạn gọi là “đánh tranh” hoặc “bện tranh”. Tức là lấy các nắm cỏ tranh nhỏ đã phơi khô, có độ dày bằng nhau, gấp đôi lại quanh một thanh tre (gọi là cây xà hoặc thanh nẹp) rồi dùng lát tre bện chặt lại. Mỗi nắm cỏ tranh được định lượng bằng tay người thợ trước khi bện gọi là một vát. Từ “vát” ở đây đóng vai trò là danh từ chỉ đơn vị đo lường (như vát cơm, vát xôi).

Trong quá trình làm nhà, việc làm cho các vát tranh đều tăm tắp không chỉ để phục vụ mục đích thẩm mỹ, nhìn cho đẹp mắt, mà nó quyết định trực tiếp đến chất lượng của ngôi nhà. Nếu các vát tranh lợp không đều tay, chỗ dày chỗ mỏng, nước mưa sẽ len lỏi vào các kẽ hở gây dột nát, ẩm mốc. Các vát tranh đan đều, xếp chồng lên nhau thành độ dày từ 15 - 20 cm tạo thành một khối liên kết chặt chẽ, còn giúp mái nhà vững vàng trong gió bão.

Vì thế, những người thợ làm được những vát tranh đều đặn rất hiếm



Cỏ tranh từng là vật liệu phổ biến một thời để lợp mái nhà.

và luôn được chủ nhà khoản đãi hậu hĩ. Dân gian nhìn thấy những tấm tranh lợp tăm tắp đã mượn ngay hình ảnh này để ví von cho bất kỳ sự việc nào có tính đều đặn, kỷ luật, tuần tự và chính xác - nên có thành ngữ “đều như vát tranh”.

Nhưng ngày nay, từ “tranh” trong câu thành ngữ trên lại được nhiều người thay thế bằng “chanh” một cách phổ biến. Có lẽ, nguyên nhân sâu xa là do hiện nay không còn thấy mái nhà tranh. Thế hệ ngày nay hầu như chỉ thấy mái tôn, mái ngói hoặc nhà bê tông, hình ảnh những người thợ ngồi “đánh tranh” bên hiên nhà đã lùi vào dĩ vãng. Khi một từ cổ mất đi ngữ cảnh thực tế, người ta sẽ có xu hướng thay thế nó bằng một từ có phát âm tương tự nhưng gần gũi hơn.

Mặt khác, còn có nguyên nhân là

"Vắt chanh" hay "Vắt tranh"?

■ NGỌC MAI

Trong đời sống thường ngày, có những thành ngữ, tục ngữ bị biến đổi do truyền miệng hoặc do người dùng hiểu sai nghĩa của các từ cổ của kho tàng văn học dân gian Việt Nam. Thành ngữ “**Đều như vát tranh**” là một ví dụ như thế, khi rất nhiều người dùng chệch đi thành “**đều như vắt chanh**”.

chuột lội qua nước), miêu tả hình ảnh người bị đám mưa sưng nước, quần áo dính bết vào người lướt thướt. Hoặc câu “**Râu ông nọ cắm cằm bà kia**”, nguyên gốc là “**Dâu ông nọ chần cằm bà kia**”. Câu gốc mang nghĩa lợi dụng, chiếm dụng tài sản của người khác để làm lợi cho mình (hái trộm lá dâu nhà ông này mang về nuôi tằm nhà bà kia). Còn câu biến thể được dùng để chỉ sự râu ông nọ chấp vá, nhảm lẫn không hợp lý.

Ngoài ra còn có câu “**Chân nam đá chân chiêu**”, nguyên gốc là “**Chân đầm đá chân chiêu**”. Thành ngữ này sử dụng thủ pháp đối từ cổ: “**Đầm**” nghĩa là bên phải, còn “**Chiêu**” nghĩa là bên trái. “**Chân đầm đá chân chiêu**” mô tả dáng đi xiêu vẹo, chân nọ bước vấp vào chân kia (thường thấy ở người say rượu).

Hoặc câu “**Đón phượng đọc mã**” cũng là chệch đi từ “**Đón thương đọc mã**”. Bởi “**thương**” là vũ khí, “**mã**” là con ngựa. Câu này mô tả hình ảnh một người chiến binh cô độc, chỉ có một cây thương và một con ngựa trên chiến trường chứ không phải “**đón phượng**” (một hướng).

Dẫn ra các cặp thành ngữ như trên để thấy, nếu xét về tính chính quy, văn bản từ điển và độ phổ biến toàn dân, thì nhiều trường hợp dùng câu biến thể vẫn có nghĩa. Tìm hiểu về những câu thành ngữ gốc để thấy xuất xứ của chúng trong đời sống dân gian. Tuy nhiên, sự xuất hiện của các câu biến thể cũng cho thấy sức sáng tạo và khả năng tự “**hợp lý hóa**” ngữ nghĩa vô cùng phong phú của người Việt khi tiếp cận các câu nói cổ ■

từ đồng âm. Quả chanh lại thường xuất hiện trong mọi bữa ăn. Hành động vắt chanh (động từ) diễn ra hàng ngày làm người ta dễ liên tưởng hơn.

Tuy nhiên, nếu ngắm kỹ về mặt logic, hành động vắt chanh lấy nước hoàn toàn phụ thuộc vào lực tay từng lúc, quả chanh quả to quả nhỏ, quả nhiều nước quả ít nước, nên thao tác này không bao giờ có thể tạo ra sự đồng đều chuẩn mực như các vát cỏ tranh được.

Nhiều câu thành ngữ bị dùng sai

Tương tự câu thành ngữ “**đều như vát tranh**”, trong thực tế đang có nhiều câu khác cũng bị dùng sai so với câu gốc. Có thể kể đến câu: “**Ướt như chuột lột**”, nguyên gốc là “**Ướt như chuột lột**”. Bởi loài chuột không có hiện tượng “**lột**” da giống như rắn. Từ gốc “**chuột lột**” (con

**XEM GI
Ở ĐÂU?**

CUỐI tuần này (ngày 24 và 25/10/2026), khán giả Tuyên Quang sẽ có những ngày nghỉ sôi động với các lễ hội văn hóa đặc sắc trong tỉnh, loạt phim truyền hình gay cấn trên sóng TTV và các siêu phim điện ảnh mới tại Lotte Cinema.

TIÊU ĐIỂM SỰ KIỆN TRONG TỈNH

- **Hội chợ Thương mại Quốc tế Việt - Trung 2026:** Diễn ra từ ngày 24/10/2026 đến ngày 30/10/2026 tại phường Hà Giang 1, tỉnh Tuyên Quang. Cơ hội mua sắm, trải nghiệm ẩm thực và giao lưu văn hóa thương mại đặc sắc từ doanh nghiệp hai nước Việt Nam - Trung Quốc.

- **Lễ hội Hoa Tam giác mạch lần thứ XII năm 2026** tại Đồng Văn sẽ chính thức khai mạc vào lúc **20h10 ngày 25/10/2026** với chủ đề “**Ấm vang miền đất**”.

PHIM TRUYỆN TRÊN SÓNG TTV

- 8h00: Bầu trời của đất (tập 23, 24 - Kịch tính).
- 10h30: Tam quốc cơ mật (tập 29, 30).
- 12h00: Lưu công kỳ án (tập 42, 43).
- 18h00: Quyền thừa kế danh giá (tập 65, 66).
- 22h20: Tìm lại quê hương (tập 17, 18).

LOTTE CINEMA TUYÊN QUANG

- **Trại buồn người:** Bộ phim hành động, tâm lý tội phạm gay cấn dành cho khán giả trên 18 tuổi.
- **Ăn mạng Karaoke:** Tác phẩm kinh dị kịch tính, giật gân dành cho khán giả từ 16 tuổi trở lên.
- **Quý ăn tạng 4 - Hồ tinh:** Siêu phẩm kinh dị kinh điển tiếp tục duy trì sức hút với khán giả mê cảm giác mạnh.
- **Ngự miêu phá án:** Phim cổ trang, phá án hấp dẫn phù hợp với khán giả nhiều lứa tuổi.



Du khách lưu lại khoảnh khắc dịu dàng mùa hoa Tam giác mạch.

- **Shaun the Sheep - “Quái lạ” ghé nhà:** Phim hoạt hình vui nhộn mở cửa cho mọi đối tượng, đặc biệt phù hợp cho các em nhỏ.
- **Gia đình x Diệt viên mã:** Bộ anime hành động, hài hước ăn khách được chiếu lại phục vụ giới trẻ.

Thực hiện: **CÁNH TRỰC**



Những mái tóc hiến tặng bệnh nhân ung thư

HƯỞNG ứng Ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10, chương trình “Trạm tóc - Chạm ước mơ” diễn ra tại Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao phường Đồng Đa, Hà Nội, tiếp nhận 100 bộ tóc hiến tặng và trao 120 bộ tóc hoàn chỉnh cho bệnh nhân bị rụng tóc trong quá trình điều trị ung thư.

Chương trình do Đoàn Thanh niên - Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam phường Đồng Đa phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ phường và 1900 Hair Salon tổ chức, thu hút đông đảo người dân tham gia.

Tại chương trình, mỗi mái tóc được trao đi đều gửi gắm tình cảm và sự sẻ chia. Nhiều người cùng người thân, bạn bè tham gia hiến tóc, lan tỏa tinh thần nhân ái giữa các thế hệ. Ban tổ chức cũng chuẩn bị những tấm thiệp để người hiến tự tay viết lời nhắn gửi đến người nhận, trao đi những lời chúc sức khỏe và sự động viên chân thành.



Chị Nguyễn Mai Anh, Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phường Đồng Đa, cho biết, chị cũng trực tiếp tham gia hiến tóc tại chương trình.

“Chúng tôi rất bất ngờ khi chương trình nhận được sự hưởng ứng của đông đảo người dân, trong đó có cả các em nhỏ, học sinh và những người từ xa tìm đến. Mỗi người có một câu chuyện, một lý do riêng, nhưng đều mong muốn góp sức để mang lại niềm vui, sự tự tin cho bệnh nhân ung thư”, chị Nguyễn Mai Anh chia sẻ.

Với sự hỗ trợ chuyên môn của 1900 Hair Salon, hoạt động tiếp nhận tóc hiến tặng và trao tóc được tổ chức chu đáo, hướng đến việc mang lại những bộ tóc hoàn chỉnh cho người bệnh. Kết quả, chương trình đã trao 120 bộ tóc đến các bệnh nhân.

Anh Nguyễn Văn Chiến, chủ 1900 Hair Salon, cho biết đơn vị đã thực hiện hoạt động tiếp nhận tóc hiến tặng và trao tóc cho bệnh nhân ung thư trong 6 năm qua. Từ những hành động giản dị, tinh thần sẻ chia tiếp tục được lan tỏa, mang đến cho người bệnh thêm niềm vui và sự tự tin trong cuộc sống.

Nhiều người lựa chọn hiến đi mái tóc dài đã nuôi nhiều năm để san sẻ với bệnh nhân ung thư.

“Sắc hồng yêu thương” lan tỏa nghĩa cử hiến máu



Ngày hội hiến máu “Sắc hồng yêu thương” tiếp nhận gần 600 đơn vị máu.

TẠI Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương, chương trình hiến máu “Sắc hồng yêu thương” thu hút đông đảo người dân tham gia, với nhiều phần quà ý nghĩa dành riêng cho nữ giới.

Chương trình do Đoàn Thanh niên Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương phối hợp với các đơn vị đồng hành tổ chức vào ngày 18-10. Ngay từ đầu ngày, nhiều người đã có mặt, xếp hàng đăng ký hiến máu, tạo nên không khí sôi nổi và ấm áp. Đặc biệt, hướng tới Ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10, Ban tổ chức chuẩn bị những phần quà thiết thực dành tặng nữ giới, như lời tri ân những người phụ nữ trao đi giọt máu hồng, góp phần nối dài sự sống cho người bệnh. Chương trình còn có sự đồng hành của các nghệ sĩ, góp phần lan tỏa thông điệp nhân ái đến cộng đồng.

Không chỉ là hoạt động hiến máu tình

nguyên, “Sắc hồng yêu thương” còn tôn vinh vẻ đẹp người phụ nữ Việt Nam qua những nghĩa cử vì cộng đồng. Mỗi đơn vị máu được trao đi là thêm một cơ hội cứu sống người bệnh, đồng thời lan tỏa tinh thần sẻ chia và kết nối yêu thương.

Chị Vũ Thị Thanh (Hải Phòng) chia sẻ: “Bình thường, tôi chỉ tham gia hiến máu ở xã, nhưng hôm nay là lần đầu tiên hai mẹ con tôi bắt xe từ Hải Phòng lên Hà Nội để hiến máu. Tôi chỉ nghĩ đơn giản nếu máu của mình có thể giúp được mọi người thì tôi sẵn sàng hiến tặng để giúp đỡ được nhiều người bệnh hơn nữa. Đặc biệt là vào ngày 20-10, tôi cũng muốn làm điều gì đấy có ý nghĩa cho cộng đồng”.

Ngày hội đã tiếp nhận gần 600 đơn vị máu, ghi nhận sự hưởng ứng tích cực của người dân đối với hoạt động hiến máu tình nguyện.

MINH HẰNG (Tổng hợp)

TẢN VĂN

MẤY hôm nay, lũ bạn thời đại học í ới gọi nhau, chuẩn bị gặp mặt ngày hội khóa sau 25 năm xa giảng đường. Những bức ảnh cũ được gửi lên nhóm chat. Nhìn những gương mặt năm nào, tôi vừa thân quen vừa ngỡ ngàng. Thời gian đã để lại dấu vết trên mỗi người, còn tôi, giữa bao bộn bề mưu sinh, cũng đã đi qua nhiều miền đất, gặp gỡ biết bao người. Những mối quan hệ một nối tiếp nhau, những lo toan cuốn tôi về phía trước, để rồi có lúc, tôi quên mất những người từng đi bên mình qua một quãng đời đẹp đẽ.

Vậy mà, giữa những gương mặt đã khó gọi tên, một đôi mắt, một mái tóc bỗng khiến tôi dừng lại. Chỉ một thoáng thôi, cả buổi chiều năm ấy đã trở về. Cũng là một chiều nắng hanh hao. Con phố dài hun hút, hai bên hàng cây đang mùa thay lá. Nắng xuyên qua kẽ cành, đổ xuống mặt đường những vệt vàng loang loáng. Gió khẽ lay, lá rơi cành, chao nghiêng rồi nằm im dưới chân. Chúng tôi nắm tay nhau đi chậm, không nói được gì nhiều mà cũng chẳng muốn buông tay. Tuổi trẻ đôi khi kỳ lạ thế, chỉ cần được đi bên một người, nghe vài câu chuyện vui vớ, đã thấy cả buổi chiều trở nên đáng nhớ.

Nhưng rồi, ai cũng phải lớn lên. Những con đường mở ra, những ngã rẽ xuất hiện, công áo và trách nhiệm dần lấp đầy khoảng trống của thời gian. Chúng tôi đi về những phía khác nhau, không một cuộc chia tay, không lời trách móc. Những lời hẹn cũ chưa đến, rồi lặng lẽ nằm lại phía sau. Đôi khi, điều khiến người ta xa nhau không phải một biến cố lớn lao, mà chỉ là

Chiều ngang qua phố

■ THIÊN THANH



Minh họa: XUÂN ĐỨC

tháng năm cũ thế trời, còn mỗi người mãi miết với cuộc đời mình.

Mấy mươi năm sau, nghĩ về con phố ấy, tôi không muốn hỏi vì sao chúng tôi đã không đi cùng nhau lâu hơn. Có những cuộc gặp gỡ vốn dĩ không cần một cái kết trọn vẹn mới trở nên có ý nghĩa. Có những người chỉ đồng hành một đoạn đường, nhưng đoạn đường ấy đủ đẹp để ta mang theo suốt đời.

Và giờ, tôi muốn trở lại ngày xưa, đi qua hàng cây trong buổi chiều nắng nhạt, để thấy lòng mình một lần nữa rung lên trước những điều bình dị. Không phải tìm lại tuổi trẻ, bởi không

ai có thể bước ngược dòng thời gian. Tôi chỉ muốn cúi đầu cảm ơn tôi của năm ấy, cảm ơn những ngày thơ, những ước mơ và cả những điều chưa thành, bởi tất cả đã làm nên một phần không thể thiếu của tôi hôm nay.

Rồi tôi sẽ lại bước tiếp, như đã từng bước qua biết bao con phố của cuộc đời. Chỉ khác rằng, lần này, trong hành trang của mình, tôi biết có một buổi chiều vẫn còn nguyên sắc nắng, một bàn tay vẫn ấm trong miền ký ức. Và tôi hiểu, có những con phố ta chỉ ngang qua một lần, nhưng phải đi hết một đời người mới biết mình đã thương nhớ đến nhường nào ■

GIẢI THOẠI

Ngựa đá sang sông

■ TIẾN CHIẾN

TRẠNG Trình Nguyễn Bình Khiêm sống tại làng Vĩnh Lại, nổi tiếng có tài học rộng hiểu nhiều, tiên đoán nhiều cho thí sinh ứng thí khoa thi của các làng lân cận thành danh, chỉ riêng nơi ông sống là Vĩnh Lại thì vẫn không ai thành quan. Trong cái ghen tị từ cuộc sống nghèo khổ, dân làng Vĩnh Lại cho rằng Trạng Trình không chú ý đến người nhà.

Một ngày nọ, Trạng Trình cho người dựng một bức tượng ngựa đá bên dòng sông, và viết lên đó 2 câu thơ: “Hà thời thạch mã độ giang/Thử thời Vĩnh Lại nghênh ngang công hầu”. Nghĩa là khi nào ngựa đá sang sông thì làng Vĩnh Lại sẽ đầy công hầu, nhưng hồi ấy mấy người tin ngựa đá có thể sang sông, con ngựa thật còn có thể dùng hết sức bơi qua sông được, còn đằng này..., lại là một con ngựa đá thì làm sao có thể. Một thời gian sau câu chuyện đó đi vào quần làng.

Hai trăm năm sau khi Nguyễn Bình Khiêm qua đời, làng Vĩnh Lại gặp một trận lụt to. Và trận lụt đã đổi nguồn dòng sông từ trước mặt ngựa đá sang sau lưng ngựa đá, vậy là lời tiên tri đã ứng nghiệm. Khi ấy dân làng Vĩnh Lại lên mặt với các làng kế cận, còn các cô gái ai cũng muốn về Vĩnh Lại làm dâu.

Thời gian này, Tây Sơn đã chiếm được một nửa giang sơn và trong làn Bắc tiến đầu tiên khiến vua Lê bỏ thành mà chạy lưu lạc đến làng Vĩnh Lại. Dân làng Vĩnh Lại tìm được vua, đem về phủ, vua ban công ban tước cho cả làng! ■

Dịu dàng Tam giác mạch

■ Phóng sự ảnh: HOÀI AN

Từ huyền thoại dịu ngọt về nàng Tiên Gạo, Tiên Ngô gieo mầm sự sống, những dải hoa Tam giác mạch nhỏ bé, duyên dáng đang tô thắm triển lãm đá tại mê cung cổ. Năm 2015, Lễ hội Hoa Tam giác mạch lần đầu tiên ra đời, mở ra bước ngoặt kỳ diệu cho du lịch Tuyên Quang, trở thành sản phẩm du lịch độc đáo, hút khách.

Năm nay, hơn 400 ha hoa tiếp tục rải vụ từ tháng 10 đến tháng 12 tại 12 xã trên vùng Cao nguyên đá, tập trung nhiều tại Đông Văn, Sà Phìn, Lũng Cú, Phố Bàng, Quan Bạ, Yên Minh. Giữa miền sương lạnh, nhịp đập ngân vang của núi rừng qua nhiều hoạt động trải nghiệm mùa lễ hội và những thắm hoa lung linh sẽ đọng đầy ký ức đẹp trong lòng mỗi du khách ghé thăm.



Ảnh 1: Tam giác mạch dịu dàng khoe sắc dưới chân Cột cờ Quốc gia Lũng Cú.

Ảnh 2: Du khách lưu lại những khoảnh khắc dịu dàng bên hoa Tam giác mạch.

Ảnh 3: Thiếu nữ dân tộc Mông rực rỡ giữa mùa hoa.

Ảnh 4: Mùa hoa Tam giác mạch lãng mạn và nên thơ.



MÓN NGON CUỐI TUẦN

Đậm đà sườn xào chua ngọt

■ QUỲNH HUƠNG



Sườn xào chua ngọt vàng óng, quện nước sốt sánh đậm, điểm thêm hành tây và rau thơm, hấp dẫn ngay từ cái nhìn đầu tiên.

TRONG những ngày se lạnh, mâm cơm gia đình thêm ấm cúng với đĩa sườn xào chua ngọt nóng hổi, thơm lừng. Những miếng sườn vàng óng, quện trong lớp nước sốt sánh đậm, hài hòa vị chua thanh, ngọt dịu, điểm chút cay nhẹ, khiến món ăn trở nên hấp dẫn, ăn cùng cơm trắng nóng hổi càng thêm ngon miệng.

Để có món sườn ngon, khâu chọn nguyên liệu rất quan trọng. Sườn non tươi, thịt săn chắc, có màu hồng tự nhiên sẽ giúp món ăn mềm ngọt và đậm vị. Sườn sau khi làm sạch, chần qua nước sôi rồi rửa lại, để ráo và ướp với nước mắm, đường, hạt nêm khoảng 15 phút cho thấm gia vị.

Sườn được lăn qua lớp bột năng mỏng, chiên vàng đều các mặt rồi rim cùng nước sốt chua ngọt và cà chua. Khi nước sốt dần sánh lại, từng miếng sườn thấm đều gia vị, dậy lên hương thơm quyến rũ. Thêm hành tây, nêm nếm vừa ăn là có thể hoàn thành món ăn.

Không cầu kỳ trong cách chế biến, sườn xào chua ngọt chinh phục thực khách bởi sắc vàng nâu óng ánh, vị chua ngọt hài hòa và miếng sườn mềm thơm, đậm đà. Giữa nhịp sống thường ngày, một món ăn quen thuộc được dọn lên cùng bát cơm nóng cũng đủ làm nên hương vị thân thương của bữa cơm nhà, nơi các thành viên quây quần bên nhau trong những ngày cuối tuần ■



Nguyên liệu tươi ngon góp phần làm nên món sườn xào chua ngọt đậm đà, hấp dẫn.